

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 17 tháng 01 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Minh và ông Nguyễn Ngọc Chín.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc V, sinh ngày: 26/6/1991 tại thành phố V, tỉnh Phú Thọ; trú tại: Khu 12, xã K, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1964 và bà Đào Thị T, sinh năm 1967; vợ: Võ Thị Thùy L, sinh năm: 1999 (kết hôn tháng 11/2022); con: Chưa có.

- Tiền án:

Bản án số 215/2014/HSST ngày 23/10/2014, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 04 (bốn) năm tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2014.

Bản án số 47/2014/HSST ngày 30/10/2014, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 45 tháng tù.

Quyết định 01/2014/QĐ-CA ngày 01/12/2014, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt: 04 (bốn) năm tù của bản án số 215/2014/HSST ngày 23/10/2014 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ về tội Trộm cắp tài sản và 45 (bốn mươi lăm) tháng tù của Bản án số 47/2014/HSST ngày 30/10/2014 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ về hai tội Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Hình phạt

chung bị cáo phải chấp hành là 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2014. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2020.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 21/4/2014, Đoàn Công an Đền Hùng xử phạt vi phạm hành chính về trật tự an toàn xã hội, mức phạt 500.000đ đối với Nguyễn Ngọc V, đã nộp tiền ngày 29/4/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/10/2022 đến ngày 24/10/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại ở xã Kim Đức, thành phố Việt Trì, Phú Thọ (có mặt).

2. Nguyễn Đình T, sinh ngày: 22/8/1989 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Ngọc Sơn, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nơi ở hiện nay: Tổ 4A, khu H, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình T, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955; vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1990; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015;

- Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 96 ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 30.000.000đ về tội Đánh bạc. Bị cáo đã nộp án phí sơ thẩm ngày 10/8/2022, nộp 30.000.000đ ngày 09/12/2022.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2022 đến ngày 24/10/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại ở xã Diềm Thụy, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

3. Hồ Thành C, sinh ngày: 11/12/1989 tại huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; trú tại: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Văn T, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị C, sinh năm 1962; vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2021/HS-ST ngày 14/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng tính từ ngày 14/4/2021 về tội Vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm.

- Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2022 đến ngày 24/10/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại ở xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

4. Nguyễn Quốc T, sinh ngày: 10/9/1987 tại huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; trú tại: Thôn 3, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Nguyễn Quang C, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị K, sinh năm 1966; vợ: Hà Nhật L, sinh năm 1997; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2022 đến ngày 24/10/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại ở xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

5. Nguyễn Đình D, sinh ngày: 29/8/1990 tại huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; trú tại: Thôn Y, xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình M, sinh năm 1963 và bà Đình Thị L, sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có; tiền án + tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2022 đến ngày 24/10/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại ở xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 05 phút, ngày 18/10/2022, tại phòng trọ của chị Bùi Thị Cở Bến xe khách thành phố V thuộc khu H, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc V, Hồ Thành C, Nguyễn Đình D, Nguyễn Đình T và Nguyễn Quốc T đang có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức “xóc đĩa”. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm có: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 39.450.000đ (Ba mươi chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó: của T là 3.150.000đ (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), của C là 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng), của Dũng là 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng), của V là: 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng) và của T là 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng); 01 (Một) bát sứ màu trắng đã qua sử dụng; 01 (Một) đĩa sứ màu trắng đã qua sử dụng; 04 (Bốn) mảnh giấy hình tròn một mặt màu trắng và một mặt màu vàng là quân vị đã qua sử dụng. Ngoài ra, tại phòng trọ có 02 người không tham gia đánh bạc là anh Nguyễn Trường S và chị Nguyễn Thị P.

Ngày 24/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình D, Hồ Thành C về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và chuyển hồ sơ cùng vật chứng vụ án đến Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Việt Trì để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 09 giờ ngày 18/10/2022, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Đình D, Hồ Thành C, Nguyễn Ngọc V đều là phụ, lái xe của các nhà xe tại Bến xe khách Việt Trì cùng rủ nhau ăn cơm, uống rượu tại phòng trọ của chị Bùi Thị C. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi ăn uống xong, T nhìn T trên cửa sổ trong phòng có sẵn bộ bát đĩa sứ màu trắng và 04 quân vị hình tròn một mặt màu trắng, một mặt màu vàng được cắt từ vỏ bao thuốc nên T rủ Dũng, C, V chơi xóc đĩa đồng thời cùng thống nhất cách thức chơi như sau: Một người cầm cái sẽ lấy bốn quân vị để trong đĩa sứ, úp bát sứ che các quân vị lại rồi xóc đều lên sau đó đặt trước mặt những người chơi để người chơi chọn đặt cửa chắn hoặc lẻ. Cửa chắn là nếu quân vị cùng màu trắng hoặc vàng hoặc có 02 mặt màu trắng 02 mặt màu vàng. Cửa lẻ là nếu số quân vị 01 mặt màu trắng 03 mặt màu vàng hoặc 03 mặt màu trắng 01 mặt màu vàng. Sau khi người chơi đặt cửa xong, người cầm cái sẽ đặt thêm tiền để cân bằng giữa hai bên chắn, lẻ rồi mở bát đang úp ra. Nếu kết quả ra cửa chắn thì những người đặt cửa chắn là người thắng và được người cầm cái trả số tiền tương ứng với số tiền đã đặt, còn người đặt cửa lẻ sẽ là người thua và bị mất số tiền đã đặt cho người cầm cái. Ngược lại khi mở bát nếu kết quả ra cửa lẻ thì người đặt cửa lẻ là người thắng và được người cầm cái trả số tiền tương ứng với số tiền đã đặt còn người đặt cửa chắn sẽ là người thua và bị mất số tiền đã đặt cho người cầm cái. Mỗi ván người tham gia đánh bạc đặt cửa tối thiểu là 50.000đ, tối đa là không giới hạn. Khi bắt đầu chơi V là người chủ động cầm cái, không ai được hưởng lợi từ các đối tượng đánh bạc. Cửa chắn được quy định đặt bên tay phải của V, cửa lẻ đặt bên tay trái của V. V ngồi giữa, còn 5 người ngồi 2 bên, có anh Schi ngồi xem không tham gia chơi. Ngoài ra, có chị Nguyễn Thị Phượng đang dọn dẹp mâm bát và không tham gia chơi.

Khi tham gia đánh bạc, T bỏ ra số tiền 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng), Dũng bỏ ra số tiền 4.450.000đ (Bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), C bỏ ra số tiền 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc, còn V mang theo số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) nhưng chỉ bỏ ra số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để đánh bạc, còn 5.000.000đ (Năm triệu đồng) V cất trong người. Bốn người đánh bạc được một lúc thì có Nguyễn Đình T gọi điện cho V hỏi vay tiền, V đồng ý và hẹn T đến nơi V đang đánh bạc để lấy tiền. Khi T đến, V lấy 5.000.000đ (Năm triệu đồng) cất trong người ra cho T vay. Sau khi vay được tiền, T lấy số tiền đem theo là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) và số tiền vừa vay của V là 5.000.000đ tổng là 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng) để tham gia đánh bạc. T đặt cửa được hai ván thì bị thua 1.500.000đ. Do có mối quan hệ bạn bè quen biết từ trước nên tại chỗ V đã cho lại T 1.500.000đ. Năm

người đánh bạc đến khoảng hơn 11 giờ cùng ngày thì bị Tổ công tác bắt quả tang như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS-VT ngày 02/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Đình T, Hồ Thành C, Nguyễn Quốc T và Nguyễn Đình D về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 18/10/2022 đến ngày 24/10/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 18/10/2022 đến ngày 24/10/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Thành C từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2021/HS-ST ngày 14/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng tính từ ngày 14/4/2021, xử phạt bị cáo từ 21 (Hai mươi một) đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam của cả 02 (Hai) Bản án từ ngày 25/11/2020 đến ngày 08/02/2021 và từ ngày 18/10/2022 đến ngày 24/10/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) đến 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D từ 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

- Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Đình T và Hồ Thành C, do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Do áp dụng hình phạt tiền là

hình phạt chính nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Quốc T và Nguyễn Đình D.

- Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: Một bát sứ màu trắng đã qua sử dụng; Một đĩa sứ màu trắng đã qua sử dụng; Bốn mảnh giấy hình tròn một mặt màu trắng và một mặt màu vàng là quân vị do không còn giá trị sử dụng; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 39.450.000đ (Ba mươi chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó: của T là 3.150.000đ (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), của C 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng), của D là 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng), của V là: 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng) và của T là 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng) đồng thời buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố và không tranh luận gì. Các bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2]. Về những chứng cứ xác định có tội hoặc không có tội: Hồi 11 giờ 05 phút ngày 18/10/2022, tại phòng trọ của chị Bùi Thị C trong Bến xe khách thành phố V thuộc khu H, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Đình D, Hồ Thành C, Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Đình T đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức “xóc đĩa” thì bị Tổ công tác phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số tiền dùng để đánh bạc là 39.450.000đ (Ba mươi chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) cùng toàn bộ công cụ phương tiện dùng để đánh bạc.

Xét hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân

dân tỉnh Phú Thọ và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Quốc T và Nguyễn Đình D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Đình T và Hồ Thành C đều có tiền án nên đều phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều đã có tinh thần tương thân tương ái, hỗ trợ người nghèo trên địa bàn cư trú; các bị cáo Hồ Thành C, Nguyễn Đình D, Nguyễn Đình T, Nguyễn Ngọc V đều có thân nhân (ông, bà, cha, mẹ) là người có công với cách mạng nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo Nguyễn Quốc T và Nguyễn Đình D đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hội đồng xét xử thấy đây là vụ án đánh bạc có đồng phạm giản đơn, các bị cáo có đủ năng lực hành vi hình sự, có nhận thức về pháp luật; biết rõ hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền là vi phạm quy định của Nhà nước về phòng chống tệ nạn xã hội nhưng các bị cáo vẫn vi phạm nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo nhận T: Các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Đình T và Hồ Thành C có tiền án nên cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo được nhận thức rõ về lỗi lầm của mình, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội. Các bị cáo Nguyễn Quốc T và Nguyễn Đình D phạm tội lần đầu nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ để các bị cáo biết thay đổi đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta, song xét bị cáo T thực hiện hành vi với vai trò chính nên bị cáo T phải chịu mức hình phạt nặng hơn bị cáo Dũng là phù hợp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 các bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) đến 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) song xét các bị cáo Hồ Thành C, Nguyễn Ngọc V và Nguyễn Đình T không có nghề nghiệp ổn định cũng như không có tài sản riêng có giá trị; các bị cáo Nguyễn Quốc T và Nguyễn Đình D hình phạt chính là phạt tiền nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền

đối với các bị cáo là phù hợp.

[5]. Về vật chứng:

[5.1]. Đối với 01 bát sứ màu trắng đã qua sử dụng; 01 đĩa sứ màu trắng đã qua sử dụng; 04 mảnh giấy hình tròn một mặt màu trắng và một mặt màu vàng là quân vị là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch tiêu hủy.

[5.2]. Đối với số tiền 39.450.000đ (Ba mươi chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó: của T là 3.150.000đ (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), của C 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng), của D là 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng), của V là: 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng) và của T là 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng) là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[7]. Các vấn đề khác:

[7.1]. Đối với anh Nguyễn Trường S và chị Nguyễn Thị P biết việc các đối tượng đánh bạc nhưng không tham gia vào việc đánh bạc, không thu phí, không được hưởng lợi gì, không thuộc trường hợp bị xử lý về hành vi không tố giác tội phạm nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[7.2]. Đối với chị Bùi Thị C, khi các đối tượng đánh bạc tại phòng trọ của chị Chi thì chị Chi đang làm việc tại Văn phòng tầng 1 của Bến xe nên không biết các đối tượng đánh bạc tại phòng trọ của mình nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét T phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Đình T, Hồ Thành C, Nguyễn Quốc T và Nguyễn Đình D phạm tội "Đánh bạc".

[1.1]. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 18/10/2022 đến ngày 24/10/2022. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc V.

[1.2]. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 18/10/2022 đến ngày 24/10/2022. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đình T.

[1.3]. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Thành C 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2021/HS-ST ngày 14/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng tính từ ngày 14/4/2021, buộc bị cáo Hồ Thành C phải chấp hành hình phạt chung là 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam của 02 (Hai) Bản án từ ngày 25/11/2020 đến ngày 08/02/2021 và từ ngày 18/10/2022 đến ngày 24/10/2022. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hồ Thành C.

[1.4]. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Quốc T.

[1.5]. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D từ 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đình D.

[2]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự,

[2.1]. Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bát sứ màu trắng đã qua sử dụng; 01 (Một) đĩa sứ màu trắng đã qua sử dụng; 04 (Bốn) mảnh giấy hình tròn một mặt màu trắng và một mặt màu vàng là quân vị.

[2.2]. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 39.450.000đ (Ba mươi chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó: của T là 3.150.000đ (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), của C 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng), của Dũng là 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng), của V là: 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng) và của T là 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng).

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì theo biên bản bàn giao ngày 05/01/2023 và tại Biên lai thu tiền số AA/2020/0007432 ngày 09/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án,

Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Đình T, Hồ Thành C, Nguyễn Quốc T và Nguyễn Đình D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Công an thành phố Việt Trì;
- Cơ quan THAHS - CA thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Kim Đức, thành phố Việt Trì;
- UBND xã Diêm Thụy, H. Phú Bình, T. Thái Nguyên;
- UBND xã Tân Mỹ, xã Sơn Lĩnh, xã Quang Diện,
H. Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Hoa

